

Số: 10/NQ-HĐND

Đại Phước, ngày 15 tháng 5 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh**  
**05 năm giai đoạn 2026 -2030 của xã Đại Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐẠI PHƯỚC**  
**KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026 -2030 của tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đại Phước lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030;*

*Xét Tờ trình số 36/ TTr-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Phước về ban hành dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2026 - 2030 của xã Đại Phước; báo cáo thẩm tra các Ban của Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mục tiêu tổng quát**

1. Huy động, phân bổ, khai thác, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; khai thác mọi tiềm năng lợi thế của địa phương, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, bền vững theo hướng tập trung phát triển công nghiệp - thương mại - dịch vụ; ưu tiên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

3. Xây dựng xã Đại Phước phát triển, giàu mạnh, văn minh, hiện đại; phấn đấu đến năm 2030 trở thành khu đô thị kinh tế ven sông hiện đại.

**Điều 2. Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, môi trường và quốc phòng - an ninh (19 chỉ tiêu)**

1. Chỉ tiêu về kinh tế (8 chỉ tiêu)

- a) Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn bình quân đạt 11%.
- b) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm (GRDP) trên địa bàn bình quân hàng năm đạt từ 14 đến 15%.
- c) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng 6 - 7%/ năm.
- d) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 1%.
- e) Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.
- g) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%.
- h) Duy trì tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.
- i) Đến năm 2030, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo chuẩn quy định đạt 100%.

## 2. Chỉ tiêu về văn hoá, xã hội (07 chỉ tiêu)

- a) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%.
- b) Đến năm 2030, đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân;
- c) Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 60%;
- d) Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 50%.
- e) Đến năm 2030, tỷ lệ trường học mầm non, trường tiểu học và trung học cơ sở công lập đạt chuẩn quốc gia đạt từ 90% trở lên.
- g) Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt từ 85% trở lên.
- h) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%.

## 3. Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội (04 chỉ tiêu)

- a) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hàng năm;
- b) Hoàn thành bồi dưỡng giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho 100% đối tượng theo quy định. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.
- c) Phần đầu hoàn thành 100% chỉ tiêu công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội hàng năm;
- d) Tiếp nhận 100% tố giác, tin báo về tội phạm và xử lý trên 90% tố giác, tin báo về tội phạm đúng quy định.

## **Điều 3. Các nhiệm vụ đột phá**

1. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch phân khu, phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng giao thông - đô thị, ưu tiên mở rộng kết nối liên vùng; xây dựng đô thị ven sông, đô thị xanh, sạch, thông minh, nâng cao chất lượng sống người dân, thúc đẩy phát triển bền vững.

2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành và giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

#### **Điều 4. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong 05 năm (giai đoạn 2026 – 2030)**

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp, thương mại - dịch vụ và du lịch sinh thái phù hợp với tiềm năng của xã

a) Chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang khu vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ; khuyến khích người dân phát triển các mô hình kinh doanh cá thể, kinh tế hộ gia đình gắn với đặc thù của xã.

b) Khai thác lợi thế địa phương để phát triển du lịch sinh thái, du lịch nhà vườn; chú trọng phát triển mạng lưới thương mại - dịch vụ, chợ truyền thống. Thực hiện tốt công tác phối hợp kiểm tra, giám sát thị trường, niêm yết giá, đảm bảo an toàn thực phẩm và quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn.

c) Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; đẩy mạnh cơ giới hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; phát triển nông nghiệp xanh, bền vững, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Đẩy mạnh quản lý quy hoạch; phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông nông thôn và đô thị hóa nông thôn

a) Quản lý và thực hiện nghiêm quy hoạch chung xây dựng xã; phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư để sớm hoàn thành các dự án giao thông kết nối vùng (như cầu Cát Lái, đường Liên cảng...) và các tuyến đường trục chính của xã (Phan Văn Trị, Phạm Thái Bường, Võ Thị Sáu...).

b) Thực hiện có hiệu quả đẩy mạnh phong trào "Nhà nước và nhân dân cùng làm" để kiên cố hóa đường liên ấp, đường ngõ xóm, hệ thống chiếu sáng công cộng; nâng cấp hạ tầng các khu dân cư hiện hữu theo hướng văn minh, sạch đẹp.

c) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các cửa hàng tiện lợi, điểm kinh doanh dịch vụ văn minh, an toàn; phát triển các loại hình dịch vụ phụ trợ phục vụ công nhân.

3. Quản lý hiệu quả ngân sách địa phương; thúc đẩy kinh tế hợp tác và hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân

a) Khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu ngân sách; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; công khai, minh bạch các nguồn vốn đầu tư công, vốn cộng đồng đóng góp.

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, hỗ trợ các hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp; tôn vinh các gương điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi tại địa phương.

c) Củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với chuỗi giá trị và ứng dụng công nghệ trong tiêu thụ nông sản.

4. Phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiệu quả, bền vững gắn với nông nghiệp sạch

a) Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học, nông nghiệp hữu cơ an toàn.

b) Đầu tư kiên cố hóa, nạo vét hệ thống kênh mương, điều tiết nước phục vụ sản xuất; tăng cường công tác phòng chống thiên tai, sạt lở bờ sông, chống ngập úng trong khu dân cư; quản lý và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

c) Triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); hỗ trợ người dân và hợp tác xã xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tập thể, lập mã số vùng trồng và đưa các sản phẩm nông sản của xã lên sàn thương mại điện tử.

5. Thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng mô hình “xã thông minh” trong quản lý và điều hành

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; hiện thực hóa mục tiêu xây dựng “Chính quyền số”.

b) Từng bước triển khai các tiêu chí về “xã thông minh” trên địa bàn xã; ứng dụng các nền tảng số để quản lý dữ liệu dân cư, đất đai, địa chính một cách tự động, chính xác.

c) Phát triển “xã hội số”, tiếp tục củng cố, kiện toàn và duy trì hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các ấp; hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID), thanh toán không dùng tiền mặt và thụ hưởng các dịch vụ công trực tuyến.

6. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường

a) Thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng, sử dụng đất sai mục đích, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, sông rạch... Tăng cường thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường; tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phân loại rác thải tại nguồn; nâng cao tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt; tổ chức định kỳ các phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”, dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm.

c) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn; kiên quyết xử lý các trường hợp xả thải gây ô nhiễm môi trường góp phần cho sự phát triển bền vững của xã Đại Phước.

7. Phát triển toàn diện sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế; đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn

a) Về văn hóa, thể thao

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; quản lý và phát huy hiệu quả công năng của Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã và Nhà văn hóa các ấp trên địa bàn xã.

Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đình miếu, di tích lịch sử trên địa bàn gắn với quảng bá hình ảnh quê hương Đại Phước.

Phát huy tài năng văn nghệ sĩ, nghệ nhân, đội ngũ trí thức; khuyến khích sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, đào tạo thế hệ kế cận.

Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ Nhân dân.

#### b) Về an sinh xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; thực hiện hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; các đối tượng yếu thế được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, tạo việc làm bền vững.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt đúng pháp luật, sống “tốt đời đẹp đạo”, tích cực tham gia các cuộc vận động nhân đạo, từ thiện tại địa phương.

Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân hoặc những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái quy định của pháp luật.

#### c) Về y tế

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân tại Trạm Y tế xã; thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng, chủ động phòng chống dịch bệnh.

Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế hộ gia đình đạt tỷ lệ cao. Kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh.

#### d) Về giáo dục và đào tạo, khuyến học

Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học; xây dựng các trường học trên địa bàn duy trì và xây dựng chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”; phối hợp tổ chức các lớp đào tạo nghề ngắn hạn, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn.

8. Đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã

a) Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với “thế trận an ninh Nhân dân” vững chắc. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng, an ninh với kinh tế.

Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ xã vững mạnh, rộng khắp, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Tổ chức tốt công tác

huấn luyện, diễn tập chiến đấu phòng thủ; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp tuần tra giữ gìn an ninh trật tự địa bàn. Nhận định, đánh giá, dự báo đúng tình hình, phát hiện từ sớm, từ xa, từ cơ sở các nguy cơ, xử lý kịp thời các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự. Xây dựng tiềm lực, sẵn sàng huy động cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh khi có tình huống.

b) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an xã chính quy trong công tác quản lý địa bàn. Phối hợp bảo vệ an toàn tuyệt đối địa bàn, các mục tiêu trọng yếu của xã. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ngay từ cơ sở, không để xảy ra tụ tập đông người hoặc hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, quản lý Nhà nước về an ninh trật tự và an ninh mạng. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đảm bảo an ninh trong tình hình mới.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

a) Tiếp tục sắp xếp, bố trí, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định có bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm với công việc, có phẩm chất đạo đức, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, tận tụy phục vụ Nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đúng quy định pháp luật; tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền với nhân dân, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài, không để xảy ra “điểm nóng” trên địa bàn xã.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo Hội đồng nhân dân xã kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã vận động nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Đại Phước khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 15 tháng 5 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2026./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Chánh, các Phó CVP.HĐND và UBND xã;
- Lưu VT, (HĐND.BKT-NS).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Phong**